

Số: 420/KH-THĐPL

Trần Phú, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024– 2025

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 9/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn số 2636/SGD&ĐT-GDTH ngày 13/8/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ công văn hướng dẫn số 353/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Móng Cái về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024 và điều kiện thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Đào Phúc Lộc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc nằm trên địa bàn phường Trần Phú, là phường biên giới, phía Bắc giáp nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa, phía Nam giáp phường Hòa Lạc, phía Tây giáp phường Ka Long, phía Đông giáp phường Hải Hòa.

I. Những kết quả nổi bật năm học 2023 – 2024:

Năm học 2023 – 2024 nhà trường đã đạt được một số thành tích đáng khích lệ. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,8%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành Chương trình tiểu học đạt 100%; 100% các em học sinh đạt về phẩm chất và năng lực, 86,41% học sinh được nhà trường khen thưởng về các mặt trong học tập và rèn luyện, có nhiều học sinh đạt giải trong các cuộc giao lưu học sinh năng khiếu các cấp, trong đó có 516 em đạt danh hiệu học sinh xuất sắc, học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện; 343 em đạt danh hiệu học sinh tiêu biểu, có tiến bộ vượt trội trong từng môn 49 em đạt giải trong cuộc thi Tiếng Anh qua mạng Internet (IOE) cấp thành phố; 35 em đạt giải trong cuộc thi Tiếng Anh qua mạng Internet (IOE) cấp Tỉnh; 02 em đạt giải trong cuộc thi Tiếng Anh qua mạng Internet (IOE) cấp Quốc gia. 245 em đạt giải trong cuộc thi Violympic trên mạng cấp trường; 145 em đạt giải trong cuộc thi Violympic trên mạng cấp Thành phố; 130 em đạt giải trong cuộc thi Violympic trên mạng cấp Tỉnh; 01 em đạt giải trong cuộc thi Violympic trên mạng cấp Quốc gia; 145 em đạt giải Olympic các môn học cấp trường ; 31 em đạt giải Olympic Tiếng Anh cấp trường; 96 em đạt giải cuộc thi vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh cấp trường; 89 em đạt giải cuộc thi vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh cấp Thành phố; 68 em đạt giải cuộc thi vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh cấp Tỉnh; 11 tiết mục đạt giải trong Hội thi văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; 20 tiết mục đạt giải trong cuộc thi

Tim kiếm tài năng năm 2024; 27 em đạt giải trong HKPD cấp trường; Trường đạt giải Nhì toàn đoàn môn Bóng đá; 01 HCV; 01 HCB; 2 HCD môn bóng bàn cấp thành phố.

Cán bộ giáo viên nhà trường tích cực thi đua và đạt được các thành tích sau: Toàn trường có 28 thầy cô đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, 10 cô đạt GVCN giỏi cấp TP trong đó có 4 cô đạt xuất sắc; 39 thầy cô đạt danh hiệu LĐT; 10 cô đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở, 01 cô được UBND Tỉnh tặng bằng khen. Trường đạt tập thể lao động Tiên tiến.

II. Tình hình thực tế nhà trường năm học 2024 – 2025:

1. Quy mô trường, lớp, học sinh:

Trường có một điểm trường chính gồm 27 lớp với tổng số 989 học sinh. Trong đó: Khối 1: 5 lớp với 186 học sinh; Khối 2: 5 lớp với 194 học sinh; Khối 3: 6 lớp với 186 học sinh; Khối 4: 6 lớp với 230 học sinh và Khối 5: 5 lớp với 193 học sinh.

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động:

Số CB, GV, NV trong biên chế của nhà trường được giao là 44. Hiện có mặt 41, trong đó: CBQL: 03; TPT: 01; Giáo viên: 35; nhân viên: 02. Người lao động có hợp đồng làm việc tại trường: 4, trong đó: nhân viên bảo vệ: 02, nhân viên vệ sinh: 02. Số CB, GV, NV đạt chuẩn là: $40/41 = 97,6\%$, chưa đạt chuẩn là: $1/41 = 2,4\%$. đảm bảo số lượng và loại hình giáo viên để dạy các môn học bắt buộc theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cụ thể là: 31 giáo viên chuyên môn tiểu học; 01 giáo viên Mỹ thuật, 01 giáo viên Tin học; 03 giáo viên Ngoại ngữ trình độ trên chuẩn, năng lực đạt B2 và đều qua đào tạo sư phạm tiểu học. Tỷ lệ giáo viên được giao/lớp đạt: $38/27 = 1,4$. Phần lớn CBGVNV có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tương đối vững vàng, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Nhà trường có đủ các tổ chức đoàn thể theo quy định: Chi bộ Đảng gồm 35 đảng viên = 85,4 %. Tổ chức Công đoàn có $41/41 = 100\%$. Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh gồm 6 đoàn viên hoạt động theo Điều lệ. Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng tích cực tham gia các hoạt động của trường lớp và xã hội.

3. Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất nhà trường đang dần từng bước được tranh bị đầy đủ theo hướng hiện đại hóa. Năm học 2024 – 2025 trường đang được xây dựng 01 khu nhà học, khu hiệu bộ 5 tầng với đầy đủ trang thiết bị hiện đại và các phòng chức năng. Sân trường có hệ thống cây xanh, cảnh quan sạch, đẹp. Các điều kiện về vệ sinh, cảnh quan môi trường đảm bảo theo quy định. Trường có khu vệ sinh cho giáo viên và học sinh, có hệ thống nước sạch, có tường bao quanh, vệ sinh môi trường sạch sẽ. Phương tiện, thiết bị dạy học, đặc biệt là các thiết bị dạy học hiện đại cũng được tăng cường đáp ứng cơ bản yêu cầu dạy học theo chương trình và sách giáo khoa mới. Đến nay trường đã được trang bị máy tính cho công tác quản lý, dạy - học; có máy chiếu Projector, được nối mạng internet phục vụ truy cập thông tin hàng ngày. 100% các lớp có màn chiếu và đầu chiếu; Đã khai thác tương đối hiệu quả Cơ sở vật chất - thiết bị dạy học hiện có ở trong các phòng học.

III. Nhận định chung:

1. Thuận lợi: Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Móng Cái, Đảng ủy, chính quyền địa phương và của cha mẹ học sinh.

Cán bộ quản lý nhà trường có 03 đồng chí đều có trình độ đạt chuẩn và trình độ trung cấp lý luận chính trị. Đội ngũ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm, giám chịu trách nhiệm trong công việc chung.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có quan điểm lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, yêu ngành, yêu nghề, tích cực nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho bản thân và nhận thức rõ vai trò trách nhiệm của mình với sự nghiệp giáo dục của địa phương. Nội bộ đoàn kết giúp đỡ nhau trong mọi công việc được giao. Các em học sinh ngoan, chăm chỉ học tập, lao động. Chấp hành tốt nội qui của lớp, của trường đề ra, lễ phép vâng lời thầy cô giáo, đoàn kết, thương yêu bạn bè.

2. Khó khăn: Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, nhà trường còn gặp một số khó khăn, vướng mắc: số lượng giáo viên có mặt hiện tại thiếu so với định biên là 11 đ/c; số giáo viên thực tế hiện có của nhà trường thiếu so với biên chế được giao là 03 đ/c gây khó khăn trong việc phân công nhiệm vụ; một số ít giáo viên trẻ mới ra trường nên năng lực chuyên môn còn hạn chế.

Hiện nhà trường còn thiếu 5 phòng học và các phòng bộ môn, phòng chức năng, thư viện do phá khu nhà học 2 tầng để đầu tư xây mới và sửa chữa khu nhà học 5 tầng và tận dụng các phòng học bộ môn, phòng chức năng cho học sinh học tập. Các lớp phải học luân phiên từ thứ 2 đến thứ 7, cá biệt có 4 lớp phải học di chuyển mỗi ngày 1 phòng gây khó khăn cho cả học sinh và cha mẹ học sinh. Trường chưa có khu hiệu bộ riêng biệt, các phòng làm việc của Ban giám hiệu nhà trường được bố trí tạm trong các phòng chờ của giáo viên, ở cùng các dãy phòng học nên phần nào cũng ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc. Phòng Đội kết hợp phòng truyền thông bố trí ở khu cấp 4 xây dựng từ năm 1999 nên đã xuống cấp, thấm dột nhiều.

Một số hạng mục công trình của nhà trường do xây dựng lâu năm nên đã xuống cấp: hệ thống bao lan, tường rào; dãy nhà cấp 4 (thấm, dột); khu 3 tầng (sơn bong tróc, thấm, dột...); sân trường (nhiều mảng bê tông, gạch đỏ bị vỡ, phòng do rễ cây bóng mát...); trường không có sân khấu để tổ chức các ngày lễ lớn, các hoạt động tập thể trong năm học làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động, tính thẩm mỹ trong việc trang trí và gây tốn kém cho nhà trường khi phải thuê lắp ghép sân khấu,...

Một số học sinh có những dấu hiệu bất thường trong tâm sinh lý, ảnh hưởng đến việc tiếp thu bài (không tập trung, nhận thức quá chậm; không hợp tác với các bạn...) nhưng cha mẹ học sinh không cho các em đi khám để có những can thiệp sớm, còn phó mặc cho giáo viên,...

B. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành

kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, ưu tiên tập trung các nguồn lực đối với lớp 5 bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại nhà trường.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; làm tốt công tác tham mưu với UBND thành phố, phòng GD&ĐT cấp đủ số lượng, loại hình giáo viên nhằm đảm bảo chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo quy định tại Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 và Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong lớp học, trường học. Xây dựng phương án, thành lập Ban chỉ đạo nhằm bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống đuối nước.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học (có kế hoạch giáo dục nhà trường riêng):

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy; nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế theo công văn 1874/SGDĐT –GDPT ngày 5/7/2021 và được Hội đồng trường đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và đạt hiệu quả cao trong dạy và học.

2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Tỉ lệ 1,4 giáo viên/lớp, tổ chức đầy đủ các môn học, các hoạt động giáo dục và tổ chức dạy 2 buổi/ngày.

Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, HĐ trải nghiệm và Tiếng Anh (đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5). Bố trí không quá 7 tiết học/ngày, mỗi tiết 35 phút; thực hiện dạy học 10 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Sắp xếp thời khóa biểu học luân phiên từ thứ 2 đến thứ 7 trong tuần. Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, hợp lí đảm bảo tỉ lệ giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới cấp tiểu học:

3.1. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1:

- Thực hiện giảng dạy theo công văn số 2210/SGDĐT – GDPT ngày 16/8/2023; công văn 297/PGD&ĐT ngày 18/8/2023 của phòng GD&ĐT.

a. Đối với lớp 1,2: Không thực hiện giảng dạy

Khuyến khích phụ huynh đăng kí tự nguyện cho con theo học Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, tự học thông qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác.

b. Đối với lớp 3,4 và lớp 5:

Thực hiện dạy học Ngoại ngữ 1 bắt buộc cụ thể; Dạy 4 tiết/tuần đối với môn Tiếng Anh của tất cả các lớp khối 3,4,5 theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản của Bộ GD&ĐT, sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT.

Sử dụng Hệ thống học liệu Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp Tiểu học theo kế hoạch số 160/KH-BGDĐT đảm bảo chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

Thực hiện việc đầu thầu dạy học Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài theo tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh; Tổ chức một số sân chơi trí tuệ bằng tiếng anh cho học sinh: Giao lưu Olympic tiếng anh, tham gia thi tiếng anh trên Internet các cấp; tham gia cuộc thi vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học:

Thực hiện dạy học môn Tin học bắt buộc với thời lượng 1 tiết/tuần đối với tất cả các lớp khối 3,4,5 theo yêu cầu quy định trong Chương trình GDPT 2018. Giảng dạy tin học theo từng chủ đề, từng mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu kiến thức đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức, phát triển năng lực môn tin học cho học sinh. Thực hiện dạy tin học, giáo dục kỹ năng công dân số theo công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, thực hiện giảng dạy theo hướng dẫn tại công văn số 1985/SGDĐT-GDPT ngày 18/6/2024; công văn số 272/PGD&ĐT ngày 22/6/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024 – 2025.

5. Triển khai giáo dục STEM:

Tham gia bồi dưỡng từ các cấp, tăng cường tổ chức tập huấn bồi dưỡng trong nhà trường thực hiện giáo dục STEM; Các tổ chuyên môn đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018. Dành nguồn kinh phí từ nguồn chi thường xuyên năm 2024 để trang bị thêm CSVC nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM. Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Giáo viên chủ động lựa chọn linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; Tham khảo các kênh hướng dẫn dạy học chính thống, các tiết dạy mẫu trên các phương tiện truyền thông, trên Internet đưa vào vận dụng thực tế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức một số môn học phù hợp (Khoa học, TNXH, Toán...); tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học. Tiếp tục dạy lồng ghép, tích hợp các vấn đề trong kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục: Giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục pháp luật, văn hóa giao thông; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục Quốc phòng và an ninh; giáo dục di sản, bảo tồn thiên nhiên; giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần.

Tổ chức dạy học nhằm phát huy năng lực phẩm chất học sinh, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng học sinh năng khiếu theo kế hoạch đã đề ra. Tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, sân chơi “trí tuệ” bổ ích trên tinh thần tự

nguyện tham gia của học sinh như: Ngày hội học sinh tiểu học, thi vở sạch, chữ đẹp, Olympic các môn học và hoạt động giáo dục, thành lập các Câu lạc bộ Toán, Tiếng Anh, Tiếng Việt, Hội khỏe Phù Đổng,...

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Thực hiện xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì đối với các môn học có bài kiểm tra định kì. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”. Phối hợp với trường THCS Hòa Lạc kiểm tra và bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá thường xuyên theo nội dung đã được tập huấn về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/12/2022.

7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài:

Tiếp tục đề xuất các cấp lãnh đạo để triển khai Đề án “*Làm quen và tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài*” ngoài giờ chính khóa, liên kết với Trung tâm Anh ngữ Rainbow (*đơn vị được Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh cho phép liên kết với các trường trên địa bàn Tỉnh để thực hiện giảng dạy*); tổ chức triển khai thực hiện khi xong công tác đầu thầu. Việc triển khai thực hiện trên tinh thần tự nguyện đăng kí tham gia của cha mẹ học sinh. Nhà trường chịu trách nhiệm giám sát nội dung chương trình giảng dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh.

8. Một số hoạt động khác theo yêu cầu:

8.1) *Tổ chức bán trú*: Cha mẹ học sinh lựa chọn, kí hợp đồng với Công ty cổ phần thương mại Trường Anh cung cấp suất ăn cho học sinh. Nhà trường thực hiện việc chăm sóc, quản lý học sinh khi ăn bán trú tại trường trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng (*Từ 10 giờ 30 phút đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều 13 giờ 45 phút*); thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...; và phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

8.2) Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày:

Là hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ theo nhu cầu, sở thích của học sinh, trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh; theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lớp học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại công văn số 826/BGDĐT-CSVC, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018. Căn cứ vào tình hình đội ngũ và CSVC hiện có (*41/44 CB, GV, NV Trong đó: BGH: 03 đc, TPT Đội : 01, Kế toán 01, Y tế: 01, GV Tiếng Anh: 03, GV Mỹ thuật : 01, GV Tin học: 01, Gv dạy các môn văn hoá: 30*),

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục:

Thực hiện tốt các quy định về công tác phổ cập, xoá mù chữ trên địa bàn phường Trần Phú. Tham mưu với chính quyền phường kiện toàn lại BCĐ phổ cập giáo dục, xoá mù chữ. Duy trì kết quả PCGD phường Trần Phú đạt chuẩn mức độ 3, xoá mù chữ mức độ 2 năm 2024.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ; Công văn số 3016/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 23/11/2018 của Sở GDĐT; Hướng dẫn số 2385/HD-SGDĐT ngày 03/10/2019 về xác định nội hàm, gợi ý minh chứng; công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài để công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2019-2020.

Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền phường Trần Phú, phòng GDĐT tham mưu với UBND Thành phố tập trung các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng khu nhà học, các phòng học bộ môn, khu hiệu bộ thực hiện công nhận lại trường chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng vào tháng 5/2025. Năm học 2024-2025, tiếp tục thu thập minh chứng hoàn thiện công tác tự kiểm tra đánh giá đảm bảo đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định của thông tư và đề nghị công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng chu kỳ 2020 - 2025.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

3.1. Đối với trẻ khuyết tật

Tổ chức dạy học cho 9 em học sinh khuyết tật tại trường. Thực hiện giảng dạy cho học sinh theo kế hoạch dạy học đối với học sinh khuyết tật. Các giáo viên lập sổ theo dõi sự tiến bộ của học sinh, căn cứ từng dạng tật của học sinh để xây dựng kế hoạch giảng dạy cho phù hợp. Thực hiện chi trả chế độ cho học sinh khuyết tật, giáo viên dạy học sinh khuyết tật đảm bảo theo quy định hiện hành.

3.2. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Toàn trường có 7 học sinh có hoàn cảnh khó khăn là trẻ mồ côi, mắc bệnh hiểm nghèo, mồ côi bố, mẹ, ở với ông bà Giáo viên tổ chức dạy học, đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn có điều kiện đến trường, đảm bảo quyền được đi học cho tất cả trẻ em cư trú trên địa bàn.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tổng số biên chế được giao là 44; số có mặt đến thời điểm hiện tại là 41; số còn thiếu so với biên chế là 3, số còn thiếu so với định biên là 11; Hiện tại thiếu các loại hình giáo viên: Thẻ dực, Âm nhạc (GV Âm nhạc đang bố trí làm TPT Đội). Hiện tại với số lượng biên chế được giao cùng với sự tự nguyện xã hội hóa các tiết dạy của giáo viên, nhà trường bố trí được $27/27 = 100\%$ các lớp học 2 buổi/ngày. Nhà trường tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo bổ sung thêm giáo viên giảng dạy và các loại hình giáo viên để đảm bảo đủ 1,5 giáo viên/lớp và thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh tất cả các khối lớp.

Thực hiện theo kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn của nhà trường.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

Cán bộ, giáo viên thực hiện các nội dung của Chương trình phổ thông theo kế hoạch và nội dung đã được tập huấn của nhà trường: các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm học 2024-2025. Tích cực tham gia các nội dung bồi dưỡng qua mạng, qua các phương tiện thông tin, truyền thông và tự bồi dưỡng hàng ngày nhằm nâng cao chất lượng quản lý và giảng dạy thực tế. Đồng thời gắn các nội dung đã được bồi dưỡng vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, trao đổi thảo luận, thống nhất các nội dung học tập bồi dưỡng để vận dụng vào quá trình giảng dạy nhằm đạt hiệu quả cao.

Các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu:

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Rà soát, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT;

báo cáo cấp trên bổ sung thêm các thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; đề xuất các nội dung nhà trường còn thiếu để TP đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

Bổ sung thêm bàn ghế, thiết bị: máy chiếu, bảng, tủ cho các lớp học nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động trong nhà trường trong năm học 2024 – 2025.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Hiện tại thư viện nhà trường đang được sử dụng để làm phòng học, học sinh có thể mượn sách, truyện về đọc hoặc đọc tại các ghế đá xung quanh sân trường. Các tiết học tại thư viện được bố trí học tại lớp học. Các lớp trang trí thư viện tại lớp học, phù hợp với không gian của lớp.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số:

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo:

Thực hiện theo kế hoạch số 496/KH-GDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GD&ĐT. Cán bộ, giáo viên nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của nhà trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường hoặc các đơn vị trường khác để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy (*soạn giảng, lưu trữ kế hoạch bài dạy, sử dụng Học bạ, Bảng tổng hợp kết quả giáo dục điện tử; Sổ phổ cập, Sổ đăng bộ điện tử; Sổ chủ nhiệm, Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và nội dung các cuộc họp chuyên môn, giáo án điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số*), đưa vào tiêu chí đánh giá tiết dạy, quy chế chuyên môn để thực hiện trong năm học. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh trên Smas để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian để giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Sử dụng phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ để đẩy nhanh tiến độ và lưu trữ thông tin hiệu quả. Mỗi giáo viên thực hiện soạn ít nhất 01 tiết dạy thực hiện quay video trong năm học đưa lên kho giữ liệu điện tử chung của trường làm tư liệu tham khảo. Khuyến khích giáo viên dạy học trực tuyến (10% tiết dạy trong năm học), tham khảo các bài dạy có sẵn từ kho học liệu và sách mềm để giảng dạy học cho học sinh. Các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng hội thảo bằng hình thức trực tuyến

Duy trì tốt phương thức dạy học trực tuyến theo kế hoạch của nhà trường khi có trường hợp dịch bệnh xảy ra. Tổ chức dạy học trực tuyến trên phần mềm Meep, zalo.

3.2 Triển khai Học bạ số:

- Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024 – 2025 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, phòng GD &ĐT và chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

3.3. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học:

Giáo viên chủ động nghiên cứu và đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua môn Tin học và các môn học khác theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục:

Thực hiện đổi mới công tác quản lý theo quy định tại Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả một số nội dung sau:

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý, triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường.; thực hiện tinh giản hồ sơ sổ sách trong trường theo chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019. Thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Quản lý SGK, tài liệu tham khảo theo đúng hướng dẫn, hướng dẫn cha mẹ học sinh đăng ký lựa chọn mua sách đủ dùng, không ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo theo Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT; công văn số 1708/SGDĐT ngày 22/6/2024 của sở GD&ĐT. Không đề xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

Không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

Thực hiện tốt các nội dung triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; dạy học có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp giảng dạy vào các môn học.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

Tổ chức các phong trào thi đua trong nhà trường trong năm học 2024 – 2025 (có kế hoạch riêng) góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn trường và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại nhà trường, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục tiểu học, giáo dục của nhà trường. Cán bộ, giáo viên nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của nhà trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là các gương người tốt,

việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường hoặc các đơn vị trường khác để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. Một số công tác khác

6.1. *Công tác Đảng*: Chi bộ tiếp tục làm tốt công tác bồi dưỡng, theo dõi, giúp đỡ quần chúng ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng, hoàn thiện hồ sơ xét kết nạp Đảng cho 03 quần chúng vào Đảng trong năm học 2024 – 2025.

6.2. *Công tác Công Đoàn*: Phối hợp với nhà trường triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Phối hợp với nhà trường tổ chức tốt Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động. Hướng dẫn Ban thanh tra nhân dân làm tốt nhiệm vụ giám sát các hoạt động của trường. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

6.3. *Công tác Đoàn, Đội*: Kiện toàn ban chấp hành chi đoàn nhiệm kỳ mới, Chi đoàn giáo viên chịu trách nhiệm trực tiếp, phối hợp với TPT hướng dẫn các hoạt động Đội cho học sinh trong năm học.

6.4. *Công tác chủ nhiệm, giáo dục đạo đức cho học sinh*: Các GVCN xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức cho học sinh phù hợp với đối tượng học sinh trong lớp, làm tốt công tác chủ nhiệm lớp tạo điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện.

6.5. *Công tác giáo dục pháp luật*: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức chấp hành của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường trong việc cập nhật thông tin, củng cố kiến thức về pháp luật, nhằm giúp cho mọi người nắm vững và nghiêm túc chấp hành pháp luật.

6.6. *Công tác từ thiện nhân đạo, chữ thập đỏ*: Thành lập Hội chữ thập đỏ của nhà trường; phối hợp với các tổ chức đoàn thể của phường chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong nhà trường làm tốt công tác từ thiện nhân đạo, chữ thập đỏ tại trường học, quan tâm tới học sinh gia đình chính sách, học sinh con hộ nghèo, hộ có HCKK trên địa bàn.

6.7. *Văn hóa nơi công sở*: Thực hiện nghiêm các quy định về trang phục đối với cán bộ, đảng viên, viên chức trong giờ làm nơi công sở theo Quy chế văn hóa công sở.

6.8. *Công tác học sinh, ngoại khóa và y tế trường học*:

Tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia các giờ sinh hoạt tập thể, tổ chức tốt các hoạt động văn nghệ, TDTT, hội khỏe Phù Đổng cấp trường. Thực hiện hát quốc ca trong các giờ chào cờ. Vận động 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh, giáo dục an toàn giao thông cho học sinh.

6.9. *Xây dựng trường đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh môi trường*: Tiếp tục nâng cao việc xây dựng trường đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh, môi trường trong năm học 2024 - 2025;

6.10. *Chế độ báo cáo*: Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời và đầy đủ; sử dụng phần mềm EQMS, SMAS trong công tác báo cáo số liệu giáo dục tiểu học, phần mềm misa trong công tác báo cáo tài chính, phần mềm Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC để báo cáo Bộ GD&ĐT theo quy định.

VII. Dự kiến chương trình công tác trọng tâm (có phụ lục kèm theo).

D. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN:

1. Chỉ tiêu về học sinh:

Thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018; 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học chương trình tiếng Anh tự chọn với thời lượng 02 tiết/tuần. Học sinh khối lớp 3,4,5 được học Tiếng Anh 4 tiết/tuần. Mỗi khối lớp được học Tiếng Anh thành lập 1 câu lạc bộ em yêu thích môn tiếng Anh.

Huy động được $9/9 = 100\%$ học sinh khuyết tật có khả năng học hòa nhập ra lớp. Đảm bảo chất lượng giáo dục đại trà. Hoàn thành chương trình lớp học: $992/595 = 99,6\%$; Số học sinh hoàn thành chương trình cấp Tiểu học: $193/193 = 100\%$; $432/995 = 43,8\%$ khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; $343/995 = 34,7\%$ khen thưởng từng mặt hoặc HSTB hoàn thành tốt trong HT và rèn luyện; Số lượng học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu trên mạng Internet trong năm học như: Cuộc thi Vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh, Cuộc thi Tiếng Anh qua mạng Internet, Cuộc thi Violympic Toán (tiếng Việt): Mỗi cuộc thi, mỗi lớp có ít nhất 5 em học sinh tham gia thi. Số lượng học sinh tham gia Giao lưu Olympic các môn học, Olympic Tiếng Anh cấp trường: Mỗi cuộc thi, mỗi lớp có ít nhất 5 em học sinh tham gia thi. Số học sinh tham gia và đạt giải các môn thi đấu trong HKPD cấp thành phố đạt: 8 giải

$995/995 = 100\%$ học sinh học 2 buổi/ngày (10 buổi/tuần)

100% học sinh được học tích hợp lồng ghép các chương trình vào trong môn học. Tổ chức được ít nhất 03 chuyên trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh. Tổ chức được ít nhất là 10 chương trình ngoại khóa trong năm học, trong đó có 7 chương trình ngoại khóa lớn. Tổ chức ít nhất 5 chương trình sân khấu hóa lồng ghép vào buổi chào cờ đầu tuần.

2. Chỉ tiêu về giáo viên:

Cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh nắm được chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 tại nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên kí cam kết không tổ chức dạy thêm, đảm bảo các quy định về ATGT, đạo đức nhà giáo...

Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020; giáo viên thực hiện dạy đúng, đủ chương trình, kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh;

$39/39 = 100\%$ cán bộ, giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên. $36/36 = 100\%$ giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt từ Khá trở lên trong đó có $7/36 = 19,4\%$ xếp loại Tốt. Đánh giá xếp loại Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng theo chuẩn đạt từ khá trở lên: $03/03 = 100\%$. $41/41 = 100\%$ cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại viên chức cuối năm đạt từ Khá trở lên, trong đó xếp loại xuất sắc $9/41 = 21,9\%$. Hồ sơ điện tử: $36/36 = 100\%$ xếp loại khá trở lên trong đó loại Tốt là: $18/36 = 50\%$; 100% cán bộ, giáo viên đăng kí quản lí hồ sơ, giáo án trên môi trường kĩ thuật số. 100% giờ dạy đạt yêu cầu trở lên, trong đó: Giờ dạy tốt 60%; Giờ khá 40%; Kiểm tra ít nhất 100% giáo viên toàn trường, 7 chuyên đề cấp trường, 15 chuyên đề cấp tổ. Thực hiện tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, Ngành đối với công tác giáo dục ít nhất 3 lần/năm học.

- 100% giáo viên được xếp đủ số tiết theo quy định và tự nguyện giảng dạy hỗ trợ học sinh để nâng cao tỉ lệ học hai buổi/ngày.

3. Các chỉ tiêu về phổ cập, trường chuẩn - kiểm định, trường đạt chuẩn cảnh quan vệ sinh môi trường:

Duy trì và nâng cao kết quả PCGD đạt chuẩn mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

Thực hiện thu thập minh chứng tự đánh giá và đề nghị công nhận lại trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng chu kì 2020-2025.

Tiếp tục duy trì đạt trường chuẩn cảnh quan vệ sinh môi trường trong năm học 2024 – 2025 và đạt từ 90% số điểm trở lên theo bảng điểm của PGD.

4. Các chỉ tiêu về các công tác khác:

(1) 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. 100% Đảng viên tự kiểm tra việc thực hiện 19 điều đảng viên không được làm. Không có đảng viên vi phạm, không có đảng viên bị khiếu nại, tố cáo. Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 5 đ/c. Kết nạp 03 đảng viên/năm học.

(2) 100% đoàn viên công đoàn thực hiện tốt phong trào thi đua của nhà trường, chấp hành tốt quy chế làm việc của đơn vị và khiếu nại, tố cáo đúng quy định (nếu có).

(3) Triển khai hiệu quả các phong trào, các đợt thi đua do Phòng Giáo dục và Đào tạo, thành Đoàn, Hội đồng Đội thành phố triển khai tổ chức. 100% học sinh khối 5 được kết nạp vào Đội TNTP Hồ Chí Minh. 80% học sinh lớp 4 được kết nạp vào Đội TNTP Hồ Chí Minh. Tổ chức kết nạp đội cho 90 nhi đồng khối 3 vào học kỳ 2 năm học 2024 - 2025, đảm bảo đúng nghi thức, Điều lệ Đội. Chi đội mạnh xuất sắc: 9 chi đội; Chi đội mạnh: 7 chi đội; Lớp Nhi đồng mạnh xuất sắc: 5 lớp; Lớp Nhi đồng mạnh: 5 lớp. 100% Đội viên, thiếu niên, nhi đồng đạt danh hiệu Châu ngoan Bác Hồ.

(4) 100% học sinh không nói tục chửi bậy, không đánh nhau, biết kính trên nhường dưới, biết chào hỏi khi có khách đến thăm trường.

(5) Xây dựng và củng cố Ban giáo dục pháp luật của nhà trường, duy trì thường xuyên hoạt động của Ban GDPL. Tổ chức được 03 buổi tuyên truyền về các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

41/41 = 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh kí cam kết và thực hiện tốt quy định về Luật an toàn giao thông, không có giáo viên và học sinh vi phạm pháp luật về an toàn giao thông.

(6) 100% học sinh trong toàn trường tham gia mua tấm ủng hộ hội người mù.

(7) 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên làm thực hiện tốt văn hóa công sở: mặc trang phục phù hợp, giao tiếp, ứng xử có văn hóa...

(8) Nhà trường đăng kí thực hiện tốt chủ đề năm học 2024-2025

(9) 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện tốt các quy định về công tác học sinh. Tổ chức ít nhất 7 hoạt động ngoại khóa lớn trong năm học: An toàn giao thông, Hội khỏe phù đồng, ngày hội vệ sinh môi trường, các trò chơi dân gian, kĩ năng sống... 100% học sinh tham gia mua BHYT và được kiểm tra sức khỏe đầu năm học, theo dõi chỉ số BMI 2 lần/năm. 27/27 lớp đạt tiêu chuẩn vệ sinh, đảm bảo an toàn về sức khỏe và tính mạng trong quá trình học tập ở trường. Trường đạt Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích.

(10) Đăng kí thư viện Mức độ 1

(11) Thực hiện nghiêm túc và đúng thời gian quy định các loại báo cáo.

E. CÁC GIẢI PHÁP:

1. Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng học sinh:

Các khối trong toàn trường nghiên cứu kỹ công văn 3866/BGD&ĐT-GDTH ngày 26/8/2019 và các công văn hướng dẫn của các cấp đã được nhà trường triển khai để thực hiện dạy học. Thống nhất việc đưa nội dung giáo dục địa phương tích hợp vào dạy học các môn học và các hoạt động trải nghiệm theo công văn hướng dẫn. Hợp tổ chuyên môn, thống nhất việc xây dựng kế hoạch môn học phù hợp với điều kiện của tổ khối và đặc điểm riêng của từng lớp.

Liên đội chuyên các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học về tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tìm hiểu về các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, các làng nghề, các di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương và các vùng lân cận để giúp học sinh hiểu thêm về văn hóa, con người Việt Nam, giáo dục tình yêu quê hương, đất nước cho các em. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

Các GV cần tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ và năng lực của bản thân đáp ứng được yêu cầu của công việc; thường xuyên học hỏi đồng nghiệp về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn của tổ, của trường để được rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm trong công tác, tích cực học hỏi đồng nghiệp, áp dụng phương pháp dạy học phù hợp, sáng tạo, linh hoạt trong mỗi giờ lên lớp, nâng cao hiệu quả công việc. Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh một cách nghiêm túc, thực chất, không chạy theo số lượng, thành tích, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy để nâng dần chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn.

Chuyên môn tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy - học trên cơ sở đảm bảo Chuẩn kiến thức và kỹ năng các môn học, vận dụng linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức phù hợp với trình độ và khả năng nhận thức của học sinh. Giao trách nhiệm cho giáo viên chủ động thực hiện phân phối chương trình môn học theo từng tuần. Mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy bám sát yêu cầu cơ bản về chuẩn kiến thức và kỹ năng của từng bài. Vận dụng linh hoạt các phương pháp mới trong quá trình giảng dạy đồng thời kết hợp hài hòa các hình thức và phương pháp tổ chức dạy học sao cho giờ học trên lớp nhẹ nhàng và có hiệu quả cao, tuyệt đối không dạy quá tải, giảm yêu cầu học thuộc lòng, nhớ máy móc, khuyến khích khả năng sáng tạo của học sinh.

Mỗi tổ chuyên môn của nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch từng tháng, từng tuần; đề ra những biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao chất lượng dạy và học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, với trình độ của từng nhóm đối tượng; lên kế hoạch chương trình giảng dạy và kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học cho từng bài dạy, thống nhất khung giáo án và cách soạn giảng đặc trưng của từng bộ môn. Tập trung thảo luận trong các tổ khối để đưa ra các biện pháp giảm tải học sinh chưa hoàn thành các nội dung học tập, học sinh bỏ học, tổ chức cho giáo viên kí cam kết đảm bảo chất lượng của lớp đến cuối năm học, không còn tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp.

Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo về mặt chương trình, sách giáo khoa theo hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT Móng Cái. Tổ chức dạy đủ các môn học bắt buộc, đủ thời lượng 10 buổi/tuần. Xây dựng thời khóa biểu cho các lớp đảm bảo theo đúng chương trình giáo dục đang áp dụng, đảm bảo đúng số tiết và thời lượng của chương trình và đúng khung thời gian năm học. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học từng tuần có sự phê duyệt của BGH. Giao quyền chủ động cho giáo viên trong việc điều chỉnh nội dung và chương trình để phù hợp với điều kiện từng lớp. Giáo viên khi đến lớp phải có bài soạn đầy đủ, rõ ràng và chi tiết, có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo yêu cầu; thường xuyên tìm tòi và áp dụng phương pháp dạy học dễ hiểu nhất cho học sinh; giờ giảng phải đảm bảo thời gian, trong giờ giảng có sử dụng ĐDTQ; thực hiện đổi mới phương pháp dạy ở tất cả các bộ môn, tận dụng số đồ dùng dạy học được trang bị phục vụ tốt các bài giảng; quan tâm đến các đối tượng học sinh trong giờ học, có kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học, có ý thức phấn đấu, thi đua, tích cực học hỏi đồng nghiệp, ứng dụng CNTT trong quá trình giảng dạy để nâng cao chất lượng bài giảng....

Tổ chức cho giáo viên kí cam kết không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 và cam kết không dạy thêm dưới bất kì hình thức nào. Thành lập ban chỉ đạo chấn chỉnh tình trạng dạy thêm trái quy định trong và ngoài nhà trường. Hàng tháng, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giáo viên về việc thực hiện các quy định dạy thêm, học thêm nhằm chấn chỉnh kịp thời những tình trạng giáo viên vi phạm.

Tích cực dạy lồng ghép tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, phòng chống tai nạn thương tích, văn hóa giao thông, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, Quốc phòng an ninh, Quyền và bổn phận của trẻ em ... vào trong các tiết học và tiết sinh hoạt cuối tuần để giúp học sinh có thêm kiến thức về các lĩnh vực trên. Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra giáo án, dự giờ để có hướng chỉ đạo giáo viên thực hiện cho tốt.

Thực hiện tốt việc đổi mới đánh giá học sinh theo hướng dẫn tại các thông tư 27/2020/BGD&ĐT. Thường xuyên nhận xét, đánh giá học sinh hàng ngày thông qua các tiết học. Trong đánh giá thành tích học tập của học sinh không chỉ đánh giá kết quả mà chú ý cả quá trình học tập. Đánh giá thành tích học tập theo quan điểm phát triển năng lực, không giới hạn vào khả năng tái hiện tri thức mà chú trọng khả năng vận dụng tri thức trong việc giải quyết các nhiệm vụ phức hợp.

Xây dựng kế hoạch dạy học Ngoại ngữ 1 và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch một cách nghiêm túc, có hiệu quả. BGH tăng cường kiểm tra việc thực hiện chương trình, chất lượng giảng dạy Ngoại ngữ 1 để đảm bảo chất lượng giáo dục. Thực hiện dạy 4 tiết/tuần đối với khối lớp 3,4,5.

Thống kê số trẻ khuyết tật, học sinh có HCKK tại trường, giao trách nhiệm cho GVCN trong việc xây dựng giáo án, thực hiện việc giảng dạy đối với học sinh khuyết tật; quan tâm đến hoàn cảnh sống của từng học sinh trong lớp để có hướng giúp đỡ kịp thời. Làm tốt công tác vận động ủng hộ, tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn đến lớp: tặng quần áo, sách vở, hỗ trợ tiền cho học sinh nghèo tham gia học tập. Tuyên truyền tới toàn thể cha mẹ học sinh việc cần thiết phải trang sắm đầy đủ SGK cho học

sinh. Xây dựng tủ sách dùng chung; huy động các nhà hảo tâm, các tổ chức đoàn thể trong trường tặng sách cho học sinh nghèo.

Giao cho phó hiệu trưởng, giáo viên chủ động trong việc điều chỉnh nội dung và chương trình để phù hợp với điều kiện từng lớp. Báo cáo ban giám hiệu nhà trường khi có sự thay đổi và được kí duyệt trước khi triển khai.

Xây dựng, chỉnh trang thư viện của nhà trường luôn sạch sẽ, có nhiều sách truyện, thu hút được nhiều lượt giáo viên, học sinh đến tham gia đọc sách. Yêu cầu các giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học ngay từ đầu năm học, tổ chuyên môn tổng hợp, nhân viên thư viện rà soát các thiết bị sẵn có của nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức cho giáo viên mượn đồ dùng dạy học khi lên lớp. Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên trong các giờ lên lớp, đối chiếu giữa phân phối chương trình với việc soạn, giảng của giáo viên. Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học có chất lượng trong dịp 8/3. Vận động quyên góp ủng hộ sách truyện cho thư viện.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên:

Thường xuyên bồi dưỡng cho đội ngũ về trình độ lý luận, tư tưởng, trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp để giáo viên nâng cao ý thức trách nhiệm với công việc được giao, hết lòng vì học sinh... Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu nhiệm vụ năm học, Luật giáo dục, Điều lệ trường Tiểu học, quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, Quy định đánh giá xếp loại học sinh và các hướng dẫn của ngành về công tác giáo dục...

Thực hiện công khai việc đánh giá đội ngũ, đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng. Thường xuyên động viên khuyến khích, ra các tiêu chí thi đua và khen thưởng kịp thời các cá nhân giáo viên tích cực trong đổi mới phương pháp giảng dạy và thực hiện tốt các hoạt động khác. Tạo điều kiện để giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ lý luận và chuyên môn nghiệp vụ.

Cán bộ giáo viên tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên cá nhân, theo đơn vị tổ và bồi dưỡng trên hệ thống phần mềm của Bộ giáo dục. Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai tới các tổ chuyên môn, thông qua sinh hoạt chuyên môn tổ, các tổ triển khai, cá nhân giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện việc bồi dưỡng xuyên suốt cả năm học.

Tổ chức lựa chọn giáo viên tham gia giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

Tăng cường tổ chức các chuyên đề ứng dụng CNTT cấp trường, cấp cụm. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên nâng cao trình độ tin học, ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động giảng dạy và học tập.

Tập trung bồi dưỡng đội ngũ thông qua các hình thức tổ chức linh hoạt như: thành lập các tổ giáo viên cốt cán bộ môn, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hè, tổ chức các Hội nghị chuyên đề, các hội thi trong năm học, bồi dưỡng khả năng sử dụng phần mềm Excel thành thạo trong quá trình xử lý các bảng biểu.

Chỉ đạo tổ CM thực hiện có nền nếp các buổi sinh hoạt chuyên môn theo quy định. Tổ chức chuyên đề rút kinh nghiệm về phương pháp dạy học, tập trung thực hiện chuyên đề dạy học theo nhóm đối tượng học sinh và sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học. Trao đổi để nâng cao kiến thức, phương pháp giải những bài khó, bài tập nâng cao để bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phương pháp phụ đạo học sinh chưa hoàn thành. Phân

công trách nhiệm để từng thành viên trong tổ nghiên cứu chuyên sâu từng nội dung để buổi sinh hoạt chuyên môn đạt hiệu quả cao hơn.

Thực hiện quản lý việc soạn bài bằng máy vi tính của giáo viên nhà trường, quản lý hồ sơ chuyên môn, giáo án trên môi trường số. Tổ chức kiểm tra chuyên đề hoặc lồng ghép trong các đợt kiểm tra chuyên môn việc soạn bài bằng máy vi tính của giáo viên, việc giảng dạy các tiết dạy có UDCNTT. Tăng cường kiểm tra việc UDCNTT, sử dụng có hiệu quả máy móc thiết bị dạy học hiện đại đã được trang bị, kiểm tra thường xuyên công tác đưa tin bài về hoạt động của nhà trường lên trang Web.

Tiến hành rà soát CSVC, xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa các thiết bị còn thiếu, cũ hỏng cần bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của CTGDPT 2018. Dự kiến nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp, từ việc huy động XHH để đảm bảo theo đúng yêu cầu.

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo bổ sung cơ sở vật chất, bổ sung nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Giải pháp duy trì giữ vững trường chuẩn, kiểm định, phổ cập giáo dục và cảnh quan vệ sinh môi trường:

Duy trì tốt mọi tiêu chí theo Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/18/2018 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể, phân công giáo viên phụ trách các tiêu chuẩn, tiếp tục thu thập minh chứng, hoàn thiện hồ sơ, mã hóa các minh chứng thu thập được. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng trường đạt chuẩn kiểm định chu kỳ 2020 – 2025.

Tiếp tục tham mưu có hiệu quả cho Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục phường trong công tác phổ cập, tiếp tục rà soát, tự kiểm tra đánh giá, hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2. Xây dựng kế hoạch; tập trung các nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, tiến hành điều tra, tổng hợp, cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo tính khoa học, hợp lý; báo cáo kết quả, thực hiện tự kiểm tra và đề nghị cấp trên công nhận kết quả phổ cập tiểu học trên địa bàn phường năm 2024, đảm bảo theo đúng thời gian quy định; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1, có giải pháp tích cực, hiệu quả để không có tình trạng học sinh bỏ học.

Phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể địa phương để đảm bảo huy động hết học sinh đến độ tuổi ra lớp, làm tốt công tác duy trì sĩ số trong từng buổi học, quản lý chặt chẽ số học sinh chuyển đi chuyển đến trong hè. Thường xuyên báo cáo và tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương khi có học sinh bỏ học, đề xuất việc hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo để các em có đủ điều kiện đến trường.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh có ý thức tham gia giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân, vệ sinh khuôn viên trong và ngoài nhà trường. Bổ sung và triển khai kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh môi trường trong năm 2024 và trong năm học tiếp theo phù hợp với thực tế của nhà trường. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh môi trường. Trong năm học 2024 – 2025 tiếp tục xây dựng lộ trình cải tạo bồn hoa cây cảnh, thay mới một số bảng biểu, bàn ghế, bảng cũ hỏng. Chăm sóc các bồn hoa cây cảnh. Duy trì việc giữ gìn vệ sinh lớp học, vệ sinh sân trường luôn sạch đẹp, an toàn.

4. Giải pháp nâng cao chất lượng các hoạt động khác trong nhà trường:

Giao cho các tổ chuyên môn, công đoàn, đoàn thanh niên bồi dưỡng các nhân tố điểm hình để kết nạp đảng.

Liên đội phối hợp chặt chẽ với Hội đồng đội phường để triển khai tốt công tác Đội TNTPHCM gắn với công tác giáo dục của nhà trường. Tăng cường các hoạt động đội, đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt đội, sao nhi đồng, rèn luyện đội viên... Chú trọng hoạt động của các đội cờ đỏ, trình sát măng non Tổ chức kết nạp đội viên đúng quy định, tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, các hội thi: nghi thức đội, chỉ huy đội giỏi, thi các trò chơi dân gian trong năm học. Chỉ đạo Tổng phụ trách giao chỉ tiêu cụ thể cho từng chi đội, lớp Nhi đồng.

Thực hiện 5 chương trình hành động theo kế hoạch công tác Đội và phong trào Thiếu nhi của Hội đồng Đội thành phố Móng Cái (*có kế hoạch riêng*). Tổng phụ trách Đội tích cực tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của học sinh có hoàn cảnh khó khăn để có thể động viên học sinh tham gia hoạt động Đội.

Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục Pháp luật phải thực hiện thường xuyên, liên tục. Lựa chọn những nội dung phù hợp. Xây dựng kế hoạch cụ thể. Căn cứ kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Pháp luật, giáo dục An toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội vào buổi chào cờ đầu tuần, sinh hoạt ngoại khóa, các buổi phát thanh măng non....Nhà trường kết hợp với phường, với cha mẹ học sinh phát hiện, ngăn chặn và xử lý các tiêu cực trong và ngoài nhà trường. Tổ chức các lớp hướng dẫn cha mẹ học sinh giáo dục, chăm sóc học sinh ở nhà phù hợp với nội dung giáo dục ở nhà trường nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Quan tâm tặng quà học sinh nghèo trong trường, ủng hộ hội người mù, người tàn tật khi có cơ hội.

Tuyên truyền vận động cán bộ giáo viên thực hiện đúng yêu cầu tại công văn của TP, cho giáo viên kí cam kết thi đua, cam kết thực hiện ứng xử có văn hóa nơi công sở...

Tuyên truyền, vận động cán bộ giáo viên tham gia các lớp học bơi do thành phố đề phòng tránh tai nạn đuối nước. Tổ chức các trò chơi dân gian cho học sinh trong các ngày lễ lớn 26/3; hội khỏe phù đổng của trường tạo không khí phấn khởi thu hút các em và nâng cao đời sống tinh thần cho học sinh trong toàn trường. Thực hiện tốt thông tư 13/ TTLT-BYT – BGDDT ngày 12/5/2016 Thông tư liên tịch quy định về công tác y tế. Đặc biệt quan tâm việc tuyên truyền và phòng chống các loại dịch bệnh.

Vận động tới đa học sinh tham gia bảo hiểm y tế theo tinh thần tự nguyện, để tạo điều kiện phục vụ cho việc chăm sóc sức khoẻ ban đầu, không tổ chức giới thiệu, bán các loại bảo hiểm khác trong nhà trường. Kết hợp các chương trình giáo dục “dinh dưỡng học đường”, “vệ sinh răng miệng”, “bảo vệ môi trường” với các hoạt động hỗ trợ giáo dục ngoại khóa khác. Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh. Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh thông qua chương trình nội khóa và các hoạt động ngoại khóa tại các nhà trường; xây dựng trường học an toàn. Mỗi học sinh có một quyển sổ theo dõi sức khỏe trong suốt cấp học. Trang bị đầy đủ trang thiết bị cho một phòng y tế chuẩn trong nhà trường: tủ thuốc, dụng cụ y tế, tranh minh họa về các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học đường.

Phối hợp với trạm y tế phường trong việc chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh. Nhận thông tin kịp thời từ trạm y tế trong những đợt có dịch bệnh phát sinh đồng thời tổ chức tuyên truyền tới mọi cán bộ, giáo viên và học sinh về việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Thông tin kịp thời với trạm y tế nếu có học sinh mắc bệnh dịch. Tổ chức thường xuyên quét dọn vệ sinh trường lớp, hệ thống cấp thoát nước. Trồng và chăm sóc cây xanh, cây cảnh đảm bảo khuôn viên trường xanh – sạch – đẹp.

Thực hiện có nền nếp công tác kiểm tra nội bộ nhà trường: Kế hoạch kiểm tra nội bộ được xây dựng cụ thể từ đầu năm học, có lịch kiểm tra từng tháng, tuần. Việc kiểm tra giáo viên được thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường và tổ chức hoạt động kiểm tra nội bộ trường học một cách thường xuyên, nghiêm túc, đảm bảo hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ được giao của giáo viên, kết hợp giữa kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề đối với việc thực hiện các nhiệm vụ về chuyên môn của 100% giáo viên nhà trường.

G. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu tập thể

- Tập thể nhà trường: Tập thể lao động Tiên tiến
- Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.
- Công đoàn: Vững mạnh
- Liên đội TNTP HCM: Mạnh xuất sắc cấp Tỉnh

2. Danh hiệu cá nhân

- Lao động tiên tiến: 41 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 21 đ/c

H. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

Xây dựng, phổ biến kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Giao nhiệm vụ cho chuyên môn và các đoàn thể trong nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Phó hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch chuyên môn và các kế hoạch giáo dục khác theo phân công nhiệm vụ, bám sát nhiệm vụ chung, sáng tạo trong tổ chức điều hành các hoạt động. Phối hợp chặt chẽ với công đoàn và các đoàn thể khác tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình, thời khóa biểu, lịch công tác của cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch hàng tháng của các bộ phận và nhà trường.

Kiểm toán và cập nhật hồ sơ sổ sách quản lý, hồ sơ công việc.

Trong quá trình thực hiện, cần bổ sung kịp thời những công việc phát sinh theo tình hình thực tế, tham mưu đề xuất với Hiệu trưởng các biện pháp để giải quyết công việc.

3. Công đoàn, Đoàn TN, Đội TN: Tham mưu cho cấp ủy và Ban giám hiệu nhà trường triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh. Tổ chức xây dựng các kế hoạch của các bộ phận cho phù hợp với điều kiện thực tế và các nhiệm vụ, chỉ tiêu mà kế hoạch của nhà trường đã đề ra.

4. Các tổ chuyên môn: Tích cực tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo chức năng nhiệm vụ từng tổ đạt được mục tiêu của chiến lược và kế hoạch đề ra. Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch của các tổ phù hợp với điều kiện thực tế của từng tổ, đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu giải pháp đã đề ra trong kế hoạch của nhà trường. Tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng tháng, học kì, năm học. Đề xuất các biện pháp thực hiện kế hoạch.

5. Giáo viên, nhân viên: Căn cứ vào nội dung kế hoạch của nhà trường và các hướng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên và nhân viên trong nhà trường tùy theo nhiệm vụ được phân công phụ trách, cụ thể hóa thành kế hoạch của các bộ phận, của tổ, của cá nhân và tổ chức thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm học 2024 – 2025.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Đào Phúc Lộc. Đề nghị các tổ chức đoàn thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo lãnh đạo nhà trường xin chủ trương giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường: (báo cáo);
- Công đoàn (phối hợp);
- Các tổ chức, đoàn thể, cán bộ, GV, NV (T/h);
- Lưu VT; CM.

HIỆU TRƯỞNG



Cao Thị Hoa

PHỤ LỤC 1. DỰ KIẾN LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THĐPL ngày 11/9 /2024 của trường Tiểu học Đào Phúc Lộc)

| Thời gian | Nội dung công việc |
|---------------|---|
| Tháng 9/2024 | <ul style="list-style-type: none">- Chỉ đạo các đoàn thể: thực hiện tốt công tác chuẩn bị, tổ chức khai giảng năm học mới 2024-2025.- Hướng dẫn các tổ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;- Chỉ đạo điều chỉnh nội môn học; xây dựng kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục.- Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.- Tổ chức cho học sinh đón Tết Trung thu năm 2024- Tổ chức học tập quy chế chuyên môn và thống nhất một số quy định về chuyên môn của trường, cách ghi chép các loại sổ sách của giáo viên; hoàn thành hồ sơ sổ sách đầu năm học.- Chỉ đạo các tổ phân công giáo viên phụ trách môn học và phân công giáo viên mượn đồ dùng dạy học theo môn.- Xây dựng kế hoạch và tổ chức cho học sinh sử dụng thư viện trường học- Điều tra và tổng hợp kết quả điều tra bổ sung đối tượng phổ cập giáo dục tiểu học năm 2024 phường Trần Phú.- Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề dạy học cấp tổ, cấp trường.- Tổ chức hội nghị cấp tổ, đăng ký thi đua năm học- Tổ chức đại hội Chi đội, đại hội Liên đội.- Triển khai nội dung kiểm tra nội bộ trường học (theo kế hoạch).- Kiểm tra hồ sơ, sổ sách, nề nếp các lớp học đầu năm.- Tổ chức Hội nghị "nhà giáo, cán bộ quản lí, người lao động" năm học 2024-2025.- Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Chúng em với An toàn giao thông” |
| Tháng 10/2024 | <ul style="list-style-type: none">- Duyệt kết quả PCGDTH và xóa mù chữ các xã (phường).- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Tổ chức tọa đàm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.- Triển khai kế hoạch tổ chức các chuyên đề dạy học các môn học đối với lớp 1, lớp 2,3; đổi mới phương pháp dạy học; Tham gia chuyên đề dạy học đổi mới sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường, cấp Thành phố.- Tổ chức Olympic Tiếng Anh trên Internet cấp trường (nếu HS có nhu cầu).- Tổ chức chuyên đề các môn học các khối theo CTGDPT 2018 (Cấp trường).- Tiếp tục thực hiện việc thu thập hồ sơ kiểm định chất lượng; kiểm định trường chuẩn theo các nhóm Tiêu chuẩn đã phân công- Triển khai nội dung kiểm tra nội bộ trường học (theo kế hoạch).- Tổ chức họp cha mẹ học sinh học sinh đầu năm học. |

| | |
|---------------|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường” |
| Tháng 11/2024 | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 với các hoạt động: thao giảng, chấm vở sạch, chữ đẹp,...Đánh giá kết quả đợt thi đua. - Tiếp tục thực hiện các chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề các môn học các khối lớp theo CTGDPT 2018 (Cấp trường). - Tổ chức Olympic Tiếng Anh dành cho giáo viên và học sinh cấp trường (nếu có nhu cầu). - Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học và hoạt động giáo dục. - Kiểm tra nội bộ trường học (theo kế hoạch) - Tổ chức hoạt động ngoại khóa chào mừng ngày NGVN 20/11 |
| Tháng 12/2024 | <ul style="list-style-type: none"> - Phát động và tổ chức các hoạt động thi đua chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22-12 (thi đua học tốt, nói chuyện truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân, anh bộ đội Cụ Hồ) - Tổ chức nói chuyện truyền thống anh bộ đội Cụ Hồ, thăm các gia đình chính sách trên địa bàn. - Tổ chức ôn tập, kiểm tra và đánh giá học sinh cuối kỳ I; Tổng hợp, báo cáo chất lượng giáo dục học kỳ I. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề các môn học các khối lớp (Cấp trường). - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học và hoạt động giáo dục. - Tham gia chuyên đề dạy học cấp Thành phố, cấp cụm trường. - Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh - Triển khai nội dung kiểm tra nội bộ trường học. - Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Hành trình về nguồn”; Thăm hỏi, tặng quà gia đình có công với cách mạng trên địa bàn phường. - Tổ chức giải thể thao cấp trường (thi các môn bóng bàn, cờ vua, bóng đá...) - Tổ chức cho học sinh xuất sắc khối 1,2,3 tham gia các hoạt động trải nghiệm khám phá TP Móng Cái thân yêu thân yêu. |
| Tháng 01/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục công tác kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia. - Chỉ đạo giáo viên chấm điểm và đánh giá xếp loại học sinh cuối kì I, vào học bạ kì I, tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục HK I. - Hoàn thành các biểu mẫu báo cáo cuối kì I - KT việc đánh giá xếp loại HS các lớp. - Tổ chức sơ kết học kỳ I. - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường định kỳ cuối học kỳ I - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học và hoạt động giáo dục. |

| | |
|--------------|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội bộ trường học. - Ghi bổ sung sổ phổ cập: số trẻ mới đến, mới sinh năm 2023, số trẻ chuyển đi |
| Tháng 2/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ Tết Nguyên Đán theo quy định: Từ 27/01/2025 (Thứ 2, ngày 28 tháng Chạp) đến hết ngày 8/02/2025 (Thứ bảy, ngày 11 tháng Giêng). - Tổ chức Tết trồng cây. - Kiểm tra việc giảng dạy của các giáo viên sau nghỉ Tết Nguyên Đán. - Phát động phong trào thi đua dạy tốt học tốt chào mừng ngày thành lập Đảng ngày 3/2. - Triển khai nội dung kiểm tra nội bộ trường học. |
| Tháng 3/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập đoàn 26/3 - Tổ chức tọa đàm 8.3 - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung các môn học. - Tổ chức ngày hội thiếu nhi vui khỏe, tiến bước lên Đoàn 26/3 - Tổ chức thi “Tìm kiếm tài năng năm 2025” cấp trường. - Triển khai nội dung kiểm tra nội bộ trường học. |
| Tháng 4/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi Olympic tiếng Anh dành cho học sinh cấp trường. - Chỉ đạo giáo viên triển khai ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối năm học. - Kiểm tra sổ sách của các chi đội, chuẩn bị điều kiện để đón đoàn kiểm tra công tác Đội và phong trào thiếu nhi. - Hướng dẫn giáo viên đăng kí thi đua hoàn thành đề cương đề viết sáng kiến kinh nghiệm. - Tổ chức thi “Olympic các môn học và hoạt động giáo dục” cấp trường. - Triển khai nội dung kiểm tra nội bộ trường học. - Kiểm tra công nhận thư viện trường tiểu học - Tổ chức cho học sinh xuất sắc khối 4,5 tham gia các hoạt động trải nghiệm khám phá Quảng Ninh thân yêu (tại Hạ Long) |
| Tháng 5/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các tổ khối và các đoàn thể tập hợp số liệu viết báo cáo cuối năm - Tổ chức kiểm tra cuối năm học, chỉ đạo các khối lớp hoàn thành chương trình trước ngày 24/5/2025. - Hướng dẫn giáo viên vào học bạ, kiểm tra chéo học bạ giữa các lớp. - Tổ chức việc đánh giá, xếp loại giáo viên cuối năm học, đánh giá GV theo chuẩn, đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn. - Hoàn thành hồ sơ thi đua của các cá nhân, các tổ khối, đoàn thể - Duyệt học bạ, hoàn thành các loại báo cáo cuối năm - Tổ chức xét Hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5 - Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Tri ân thầy cô và lễ ra trường” cho học sinh lớp 5. - Tổng kết năm học. Tổ chức bàn giao học sinh cho tổ chức Đoàn, Đội trên địa bàn khu dân cư. |

| | |
|--------------|---|
| Tháng 6/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các loại báo cáo cuối năm học. Duyệt học bạ toàn trường. - Xây dựng kế hoạch ôn tập, phụ đạo và kiểm tra lại cho học sinh trong hè. - Phối hợp với Hội đồng Đội phường tổ chức sinh hoạt hè cho học sinh. |
| Tháng 7/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; bồi dưỡng hè cho cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2025-2026. - Tham mưu việc triển khai sửa chữa, tu bổ cơ sở vật chất trường học chuẩn bị cho năm học mới. - Tuyển sinh trẻ 6 tuổi vào lớp 1 và phối hợp với các trường THCS trên địa bàn triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 6. |
| Tháng 8/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia bồi dưỡng cán bộ, giáo viên hè năm 2025. - Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên hè; - Tổ chức ôn tập, kiểm tra và xét lên lớp cho học sinh rèn luyện lại trong hè và xét Hoàn thành chương trình tiểu học lần 2 (nếu có). - Dự tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026 ngành Giáo dục Thành phố. - Chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học mới và thực hiện chương trình năm học 2025-2026. |

PHỤ LỤC 02.
DỰ KIẾN MỘT SỐ HỘI THI, GIAO LƯU CẤP TRƯỜNG,
CẤP THÀNH PHỐ, CẤP TỈNH
ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN, HỌC SINH TIỂU HỌC NĂM HỌC 2024-2025

| Thời gian | Nội dung | Thành phần | Hình thức |
|---|--|---|-------------------------------|
| Cấp trường | | | |
| Tháng 4/2025 | - Olympic các môn học và hoạt động giáo dục | - Học sinh các khối lớp | - Viết bài, Rung chuông vàng |
| Cấp Tỉnh | | | |
| Thời gian | Nội dung | Thành phần | Dự kiến địa điểm |
| Tháng 12/2024 | - Hội thi Giáo viên giỏi cấp Tỉnh | Đ/c Nguyễn Thị Trà Mi Nguyễn Thị Vui | - TP Hạ Long - TP Móng Cái |
| Cấp trường, cấp TP, cấp Tỉnh, cấp Quốc gia | | | |
| Thời gian | Nội dung môn thi | Thành phần | Hình thức thi |
| Theo quy định | -Tiếng Anh qua mạng (IOE) | Khối 3,4,5 | Qua mạng |
| Theo quy định | - Giải toán bằng Tiếng Việt, Tiếng Việt, Lịch sử (Violympic) | Toàn trường | Qua mạng |
| Theo quy định | - Vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh | Khối 3,4,5 | Qua mạng |
| Theo quy định | -Vio Edu | Toàn trường | Qua mạng |

Lưu ý: Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, nhà trường có thể sẽ điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với điều kiện thực tiễn và sẽ có thông báo để giáo viên chủ động thực hiện.

**PHỤ LỤC 03: DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA
NĂM HỌC 2024-2025**

| Thời gian | Nội dung | Thành phần | Đơn vị phối hợp |
|------------------|--|--|--|
| Tháng 9/2024 | - Vui tết Trung thu | HS toàn trường | TT KNS Minh Trí |
| Tháng 10/2024 | -Chúng em với An toàn giao thông | HS toàn trường | Đội CSGT công an TP Móng Cái |
| Tháng 11/2024 | - Chào mừng ngày NGVN 20/11 | Giáo viên, HS toàn trường | TT KNS Minh Trí |
| Tháng 12/2024 | - Nói chuyện truyền thống Anh bộ đội Cụ Hồ | HS toàn trường | Hội CCB xã Vạn Ninh |
| | -Ngoại khóa Hành trình về nguồn | HS toàn trường | TT KNS Minh Trí |
| | -Tổ chức giải thể thao toàn trường: Bóng đá, bóng bàn, cầu lông, cờ vua, đá cầu... | HS toàn trường | GV toàn trường |
| Tháng 01/2025 | - Trường học an toàn phòng tránh thương tích và bạo lực học đường | HS toàn trường | TT kỹ năng sống Minh Trí |
| Tháng 3/2025 | - Ngoại khóa Ngày hội thiếu nhi vui khỏe. | HS toàn trường, Đại diện cha mẹ học sinh | TT KNS Minh Trí, Đoàn TN phường Trần Phú |
| Tháng 4/2025 | - Trải nghiệm khám phá TP thân yêu (địa điểm:TP Móng Cái). | HS, GV khối 1,2,3 | TT KNS Minh Trí |
| Tháng 5/2025 | - Trải nghiệm khám phá Quảng Ninh thân yêu (địa điểm:TP Hạ Long). | HS, GV khối 4,5 | TT KNS Minh Trí |
| | - Lễ tri ân, ra trường cho học sinh lớp 5 | HS khối 5 | TT KNS Minh Trí |

PHỤ LỤC 04: CHỈ TIÊU VỀ CÔNG TÁC DUY TRÌ SỐ SỐ NĂM HỌC 2024-2025

| Số lớp, HS | <i>Khối 1</i> | | <i>Lớp 2</i> | | <i>Lớp 3</i> | | <i>Lớp 4</i> | | <i>Lớp 5</i> | | TS |
|-------------------|---------------|----------|--------------|-------|--------------|-------|--------------|-------|--------------|-------|------------|
| | Sô lớp | Sô HS | Sô lớp | Sô HS | Sô lớp | Sô HS | Sô lớp | Sô HS | Sô lớp | Sô HS | Sô HS |
| Số đầu năm | 5 | 193 | 5 | 194 | 6 | 185 | 6 | 230 | 5 | 193 | 995 |
| Số cuối năm | 5 | 193 | 5 | 194 | 6 | 185 | 6 | 230 | 5 | 193 | 995 |
| Số HS bỏ học | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | | 0 | 0 |

PHỤ LỤC 05: CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ

| Năm học | TĐCM | | | | LLCT | Tỉ lệ | Đảng viên | Tỉ lệ | GVG | |
|----------------|------------------|--------------|-------------------|--------------|-------------|--------------|------------------|--------------|-----------------------|---------------------|
| | Đạt chuẩn | Tỉ lệ | Dưới chuẩn | Tỉ lệ | | | | | CNG Cấp trường | GVG Cấp Tỉnh |
| 2024-2025 | 40/41 | 97,5 | 1 | 2,5 | 4 | 9,75 | 35 | 85,36 | 27 | 2 |

PHỤ LỤC 06: CHỈ TIÊU VỀ CHẤT LƯỢNG CÁC MẶT GD NĂM HỌC 2024-2025

1. Chỉ tiêu học 2 buổi/ngày và các hoạt động học tập:

1.1. Chỉ tiêu học 2 buổi/ ngày:

| ST T | Nội dung | TS | Tỉ lệ % | Chia ra theo khối lớp | | | | | | | | | |
|---------|-----------------------------|-----|------------|-----------------------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|-----|
| | | | | K 1 | % | K 2 | % | K 3 | % | K 4 | % | K 5 | % |
| 1 | Số học sinh học 2 buổi/ngày | 995 | 100 | 193 | 100 | 194 | 100 | 185 | 100 | 230 | 100 | 193 | 100 |

1.2. Chỉ tiêu về chất lượng GD và HDGD

| STT | Môn | Tổng số HS | HS KT | TS ĐG | Hoàn thành tốt | | Hoàn thành | | Chưa hoàn thành | |
|-----|-------------------|------------|-------|-------|----------------|-------|------------|-------|-----------------|-------|
| | | | | | SL | Tỉ lệ | SL | Tỉ lệ | SL | Tỉ lệ |
| 1 | Tiếng Việt | 995 | 9 | 986 | 594 | 60,1 | 390 | 39,5 | 4 | 0,4 |
| 2 | Toán | 995 | 9 | 986 | 629 | 63,7 | 356 | 36,0 | 3 | 0,3 |
| 3 | Đạo đức | 995 | 9 | 986 | 666 | 67,4 | 322 | 32,6 | 0 | 0,0 |
| 4 | Khoa học | 423 | 1 | 422 | 268 | 63,4 | 155 | 36,6 | 0 | 0,0 |
| 5 | Tự nhiên & xã hội | 572 | 8 | 564 | 388 | 68,7 | 177 | 31,3 | 0 | 0,0 |
| 6 | Lịch sử và địa lý | 423 | 1 | 422 | 267 | 63,1 | 156 | 36,9 | 0 | 0,0 |
| 7 | Tiếng Anh | 608 | 4 | 604 | 397 | 65,6 | 208 | 34,4 | 0 | 0,0 |
| 8 | Âm nhạc | 995 | 9 | 986 | 654 | 66,2 | 334 | 33,8 | 0 | 0,0 |
| 9 | Mĩ thuật | 995 | 9 | 986 | 652 | 66,0 | 336 | 34,0 | 0 | 0,0 |
| 10 | Công nghệ | 608 | 4 | 604 | 391 | 64,6 | 214 | 35,4 | 0 | 0,0 |
| 11 | Tin học | 608 | 4 | 604 | 365 | 60,3 | 240 | 39,7 | 0 | 0,0 |
| 12 | HĐTN | 995 | 9 | 986 | 669 | 67,7 | 319 | 32,3 | 0 | 0,0 |
| 13 | GDTC | 995 | 9 | 986 | 657 | 66,5 | 331 | 33,5 | 0 | 0,0 |

2. Chỉ tiêu về năng lực, phẩm chất:

* Năng lực chung ; Năng lực đặc thù.

| Mức đạt được | Năng lực chung | | | | | |
|--------------------|------------------|------|----------------------|------|-------------------------------|------|
| | Tự chủ và tự học | | Giao tiếp và hợp tác | | Giải quyết vấn đề và sáng tạo | |
| | TS | % | TS | % | TS | % |
| Tốt | 660 | 66,8 | 675 | 68,3 | 653 | 66,1 |
| Đạt | 327 | 33,1 | 313 | 31,7 | 335 | 33,9 |
| Cần cố gắng | 1 | 0,1 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |

| Mức đạt được | Năng lực đặc thù | | | | | | | | | | | | | |
|--------------|------------------|------|-----------|------|----------|------|-----------|------|---------|------|---------|------|----------|------|
| | Ngôn ngữ | | Tính toán | | Khoa học | | Công nghệ | | Thẩm mỹ | | Tin học | | Thể chất | |
| | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % |
| Tốt | 698 | 70,6 | 691 | 69,9 | 682 | 69,0 | 445 | 73,6 | 706 | 71,5 | 427 | 70,6 | 680 | 68,8 |
| Đạt | 290 | 29,4 | 234 | 23,7 | 306 | 31,0 | 160 | 26,4 | 282 | 28,5 | 178 | 29,4 | 308 | 31,2 |
| CCG | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |

* Phẩm chất chủ yếu.

| Mức đạt được | Yêu nước | | Nhân ái | | Chăm chỉ | | Trung thực | | Trách nhiệm | |
|--------------------|----------|------|---------|------|----------|------|------------|------|-------------|------|
| | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % | TS | % |
| Tốt | 714 | 72,3 | 707 | 71,6 | 697 | 70,5 | 772 | 78,1 | 687 | 69,5 |
| Đạt | 274 | 27,7 | 281 | 28,4 | 291 | 29,5 | 216 | 21,9 | 301 | 30,5 |
| Cần cố gắng | 0 | 0,0 | | 0,0 | | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |

3. Chỉ tiêu về khen thưởng:

3.1. Khen thưởng đánh giá KQ học tập rèn luyện

| Lớp | Số HS | HS KT | HS TGDG | Học sinh khen thưởng | | | | Ghi chú |
|-------------|-------|-------|---------|-------------------------|------|-------------------------|------|---------|
| | | | | HS đạt TTXS trong HT&RL | | HS khen thưởng từng mặt | | |
| | | | | SL | TL | SL | TL | |
| Tổng | 995 | 9 | 986 | 432 | 43,8 | 343 | 34,7 | |

3.2. Khen thưởng các cuộc giao lưu

| <i>Khen thưởng</i> | <i>Cấp trường</i> | | <i>Cấp Thành phố</i> | | <i>Cấp Tỉnh</i> | | <i>Cấp quốc gia</i> | |
|---------------------|-------------------|--------------|----------------------|--------------|-----------------|--------------|---------------------|--------------|
| | <i>Số lượng</i> | <i>Tỷ lệ</i> | <i>Số lượng</i> | <i>Tỷ lệ</i> | <i>Số lượng</i> | <i>Tỷ lệ</i> | <i>Số lượng</i> | <i>Tỷ lệ</i> |
| HTXS | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |
| Tiêu biểu | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |
| Thể thao | 0 | 0,0 | 16 | 1,6 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |
| Olympic các môn học | 143 | 14,5 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 | 0 | 0,0 |
| IOE | 102 | 10,3 | 93 | 9,4 | 61 | 6,2 | 6 | 0,6 |
| Violympic | 169 | 17,1 | 124 | 12,6 | 77 | 7,8 | 9 | 0,9 |

4. Chương trình lớp học, cấp học:

| Nội dung | Số lượng | Tỉ lệ |
|------------------------|----------|-------|
| Hoàn thành CT lớp học | 991/995 | 99,6 |
| Hoàn thành CT Tiểu học | 193/193 | 100 |

PHỤ LỤC 07 :PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ - BIÊN CHẾ TỔ

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|------------|-------------------------|--------------------------------|----------------|
| | TỔ 1 | | |
| 1 | Phạm Hồng Nhung | GV Chủ nhiệm lớp 1A1 | |
| 2 | Hoàng Hồng Hà | GV Chủ nhiệm lớp 1A2 | |
| 3 | Trần Thị Huyền Trang | GV Chủ nhiệm lớp 1A3 | |
| 4 | Nguyễn Thị Trà Mi | GV Chủ nhiệm lớp 1A4 | |
| 5 | Nguyễn Thị Phương Nhung | GV Chủ nhiệm lớp 1A5 | |
| 6 | Đặng Thị Thu Dung | Giáo viên Mỹ thuật | |
| 7 | Nguyễn Thu Phương | Giáo viên bộ môn | |
| | TỔ 2 | | |
| 1 | La Thị Quý | GV Chủ nhiệm lớp 2A1 | |
| 2 | Lưu Hoàng Linh | GV Chủ nhiệm lớp 2A2 | |
| 3 | Lê Thị Hương | GV Chủ nhiệm lớp 2A3 | |
| 4 | Lê Thị Ngọc Dung | GV Chủ nhiệm lớp 2A4 | |
| 5 | Nguyễn Thị Vui | GV Chủ nhiệm lớp 2A5 | |
| 6 | Hà Thị Gấm | Giáo viên bộ môn | |
| 7 | Nguyễn Thu Phương | Giáo viên Tin học | |
| | TỔ 3 | | |
| 1 | Phạm Thị Sen | GV Chủ nhiệm lớp 3A1 | |
| 2 | Hoàng Thị Đỗ | GV Chủ nhiệm lớp 3A2 | |
| 3 | Phạm Thị Hải Yên | GV Chủ nhiệm lớp 3A3 | |
| 4 | Nguyễn Thu Phương | GV Chủ nhiệm lớp 3A4 | |
| 5 | Nguyễn Thị Hồng Xiêm | GV Chủ nhiệm lớp 3A5 | |
| 6 | Hoàng Thị Hồng Lưu | GV Chủ nhiệm lớp 3A6 | |
| 7 | Nguyễn Minh Miền | GV Giáo viên Tiếng Anh | |
| | TỔ 4 | | |
| 1 | Bùi Thị Hợp | GV Chủ nhiệm lớp 4A1 | |

| | | | |
|---|------------------------|----------------------|--|
| 2 | Nguyễn Thị Như Quỳnh | GV Chủ nhiệm lớp 4A2 | |
| 3 | Phạm Thị Thanh Thảo | GV Chủ nhiệm lớp 4A3 | |
| 4 | Nguyễn Thùy Linh | GV Chủ nhiệm lớp 4A4 | |
| 5 | Nguyễn Bích Hoài | GV Chủ nhiệm lớp 4A5 | |
| 6 | Đoàn Thị Vân Anh | GV Chủ nhiệm lớp 4A6 | |
| 7 | Phạm Thị Quỳnh | Giáo viên Tiếng Anh | |
| | TỔ 5 | | |
| 1 | Nguyễn Thị Diệp Hoàn | GV Chủ nhiệm lớp 5A1 | |
| 2 | Phạm Thị Huy Trang | GV Chủ nhiệm lớp 5A2 | |
| 3 | Phạm Thị Hồng | GV Chủ nhiệm lớp 5A3 | |
| 4 | Nguyễn Thị Huyền Trang | GV Chủ nhiệm lớp 5A4 | |
| 5 | Phạm Hải Hậu | GV Chủ nhiệm lớp 5A5 | |
| 6 | Nguyễn Thị Cứu | Giáo viên Tiếng Anh | |
| 7 | Đặng Thị Hậu | Giáo viên bộ môn | |
| | TỔ Văn phòng | | |
| 1 | Trần Thị Kim Huệ | NV Kế toán | |
| 2 | Mạc Thị Bé | Nhân viên Y tế | |
| 3 | Nguyễn Thị Miên | GV Âm nhạc – TPT | |

PHỤ LỤC 08: DANH SÁCH ĐĂNG KÍ THI ĐUA NĂM HỌC 2024 – 2025

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Đăng ký danh hiệu thi đua | | | | |
|-----|-------------------------|-------------------|---------------------------|----------|------|---------|---------------|
| | | | GVG | | LĐTT | CST ĐCS | CSTD cấp Tỉnh |
| | | | Cấp trường | Cấp tỉnh | | | |
| 1 | Cao Thị Hoa | Hiệu trưởng | | | X | X | |
| 2 | Lê Thị Kim Thụy | Phó Hiệu trưởng | | | X | X | |
| 3 | Lưu Thị Thu Hà | Phó hiệu trưởng | | | X | X | |
| 4 | Nguyễn Thị Miên | TPT Đội | | | X | X | |
| 5 | Trần Thị Kim Huệ | Nhân viên kế toán | | | X | X | |
| 6 | Mạc Thị Bé | Nhân viên Y tế | | | X | X | |
| 7 | Phạm Hồng Nhung | GVCN lớp 1A1 | X | | X | | |
| 8 | Hoàng Hồng Hà | GVCN lớp 1A2 | X | | X | | |
| 9 | Trần Thị Huyền Trang | GVCN lớp 1A3 | X | | X | | |
| 10 | Nguyễn Thị Trà Mi | GVCN lớp 1A4 | X | X | X | X | |
| 11 | Nguyễn Thị Phương Nhung | GVCN lớp 1A5 | X | | X | | |
| 12 | Đặng Thị Thu Dung | GV Mĩ thuật | | | X | | |
| 13 | Nguyễn Thu Phương | Giáo viên bộ môn | | | X | | |
| 14 | La Thị Quý | GVCN lớp 2A1 | X | | X | | |
| 15 | Lưu Hoàng Linh | GVCN lớp 2A2 | X | | X | | |
| 16 | Lê Thị Hương | GVCN lớp 2A3 | X | | X | | |
| 17 | Lê Thị Ngọc Dung | GVCN lớp 2A4 | X | | X | X | |
| 18 | Nguyễn Thị Vui | GVCN lớp 2A5 | X | X | X | X | |
| 19 | Hà Thị Gấm | Giáo viên bộ môn | | | X | | |
| 20 | Nguyễn Thu Phương | Giáo viên Tin học | | | X | | |
| 21 | Phạm Thị Sen | GVCN lớp 3A1 | X | | X | X | |
| 22 | Hoàng Thị Đỗ | GVCN lớp 3A2 | X | | X | | |
| 23 | Phạm Thị Hải Yến | GVCN lớp 3A3 | X | | X | X | |
| 24 | Nguyễn Thu Phương | GVCN lớp 3A4 | X | | X | X | |
| 25 | Nguyễn Thị Hồng Xiêm | GVCN lớp 3A5 | X | | X | X | |
| 26 | Hoàng Thị Hồng Lưu | GVCN lớp 3A6 | X | | X | | |
| 27 | Nguyễn Minh Miên | GV Tiếng Anh | | | X | | |
| 28 | Bùi Thị Hợp | GVCN lớp 4A1 | X | | X | X | |
| 29 | Nguyễn Thị Như Quỳnh | GVCN lớp 4A2 | X | | X | | |
| 30 | Phạm Thị Thanh Thảo | GVCN lớp 4A3 | X | | X | X | |
| 31 | Nguyễn Thùy Linh | GVCN lớp 4A4 | X | | X | X | |

| | | | | | | | |
|--------------|------------------------|------------------|-----------|--|-----------|-----------|--|
| 32 | Nguyễn Bích Hoài | GVCN lớp 4A5 | x | | x | x | |
| 33 | Đoàn Thị Vân Anh | GVCN lớp 4A6 | x | | x | x | |
| 34 | Phạm Thị Quỳnh | GV Tiếng Anh | | | x | | |
| 35 | Nguyễn Thị Diệp Hoàn | GVCN lớp 5A1 | x | | x | x | |
| 36 | Phạm Thị Huy Trang | GVCN lớp 5A2 | x | | x | | |
| 37 | Phạm Thị Hồng | GVCN lớp 5A3 | x | | x | x | |
| 38 | Nguyễn Thị Huyền Trang | GVCN lớp 5A4 | x | | x | x | |
| 39 | Phạm Hải Hậu | GVCN lớp 5A5 | x | | x | | |
| 40 | Nguyễn Thị Cứu | GV Tiếng Anh | | | x | | |
| 41 | Đặng Thị Hậu | Giáo viên bộ môn | | | x | | |
| Tổng: | | | 27 | | 41 | 21 | |

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM ĐĂNG KÝ TRONG NĂM 2024-2025

| Stt | Họ và tên | Tên SKKN |
|----------|-------------------------|---|
| 1 | Cao Thị Hoa | Một số biện pháp bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trường Tiểu học Đào Phúc Lộc. |
| 2 | Lê Thị Kim Thủy | (1)- Biện pháp xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong trường Tiểu học Đào Phúc Lộc. (2)- Một số biện pháp chỉ đạo chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học ở trường Tiểu học Đào Phúc Lộc. |
| 3 | Lưu Thị Thu Hà | Biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường Tiểu học Đào Phúc Lộc. |
| 4 | Hoàng Hồng Hà | Biện pháp phát huy tính chủ động, tự quản của học sinh lớp 1. |
| 5 | Nguyễn Thị Phương Nhung | Biện pháp trong công tác chủ nhiệm nhằm xây dựng lớp học hạnh phúc |
| 6 | Trần Thị Huyền Trang | Áp dụng phương pháp “ Lớp học không phiền muộn” trong công tác chủ nhiệm lớp. |
| 7 | Nguyễn Thị Trà Mi | Biện pháp rèn chữ viết cho học sinh lớp 1 |
| 8 | La Thị Quý | Một số biện pháp thực hiện tốt lớp học thân thiện trong công tác chủ nhiệm. |
| 9 | Lưu Hoàng Linh | Biện pháp nâng cao kỹ năng điều hành cho đội ngũ ban |

| | | |
|-----------|----------------------|--|
| | | cán sự lớp. |
| 10 | Lê Thị Hương | Một số biện pháp rèn nề nếp cho học sinh thông qua công tác chủ nhiệm lớp. |
| 11 | Lê Thị Ngọc Dung | Đổi mới công tác chủ nhiệm lớp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh. |
| 12 | Nguyễn Thị Vui | Phát triển năng lực viết sáng tạo thông qua luyện viết đoạn văn ngắn cho học sinh lớp 2 – theo chương trình gdpt 2018. |
| 13 | Phạm Thị Sen | Biện pháp rèn kỹ năng sống cho học sinh lớp 3 thông qua công tác chủ nhiệm. |
| 14 | Hoàng Thị Đỗ | Biện pháp rèn nề nếp học tập cho học sinh lớp 3. |
| 15 | Phạm Thị Hải Yến | Biện pháp giáo dục tính tự quản cho học sinh lớp 3 ở trường tiểu học. |
| 16 | Nguyễn Thu Phương | Một số biện pháp giúp học sinh học tốt phép nhân, phép chia trong môn toán lớp 3. |
| 17 | Nguyễn Thị Hồng Xiêm | Biện pháp xây dựng lớp học hạnh phúc để nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh lớp 3. |
| 18 | Hoàng Thị Hồng Lưu | Nâng cao kỹ năng giải toán có lời văn |
| 19 | Bùi Thị Hợp | Giáo dục đạo đức qua việc hình thành kỹ năng giao tiếp cho học sinh lớp 4 |
| 20 | Nguyễn Thị Như Quỳnh | Biện pháp nâng cao năng lực, trách nhiệm của ban cán sự lớp. |
| 21 | Phạm Thị Thanh Thảo | Biện pháp rèn nề nếp tự quản và thói quen tích cực, tự giác trong học tập |
| 22 | Nguyễn Thùy Linh | Biện pháp hình thành và duy trì nề nếp tự quản, tinh thần tập thể cho học sinh lớp 4 thông qua công tác chủ nhiệm lớp |
| 23 | Nguyễn Bích Hoài | Biện pháp rèn kỹ năng sống cho học sinh thông qua tiết hoạt động trải nghiệm theo chủ đề ở lớp 4 |
| 24 | Đoàn Thị Vân Anh | Một số Biện pháp để làm tốt công tác chủ nhiệm lớp 4 |
| 25 | Nguyễn Thị Điệp Hoàn | Biện pháp giúp học sinh lớp 5 viết mở bài theo kiểu gián tiếp trong văn tả cảnh. |
| 26 | Phạm Thị Huy Trang | Biện pháp dạy tốt dạng toán chuyển động cho học sinh |

| | | |
|-----------|------------------------|---|
| | | lớp 5. |
| 27 | Phạm Thị Hồng | Biện pháp giúp học sinh lớp 5 làm tốt bài toán về tỉ số phần trăm. |
| 28 | Nguyễn Thị Huyền Trang | Một số biện pháp nhằm phát huy tính tích cực cho học sinh thông qua trò chơi khởi động trong dạy học môn Toán. |
| 29 | Phạm Hải Hậu | Vận dụng hiệu quả phương pháp sắm vai trong giảng dạy môn Tiếng Việt giúp học sinh lớp 5 nâng cao năng lực hợp tác, giao tiếp tích cực. |
| 30 | Nguyễn Thị Miên | Một số phương pháp dạy trồng đạt hiệu quả cho học sinh khối Tiểu học |
| 31 | Nguyễn Thị Cứu | Một số biện pháp nâng cao việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học Tiếng Anh lớp 5. |
| 32 | Đặng Thị Hậu | Vận dụng phương pháp học thông qua chơi để nâng cao chất lượng học tập môn Khoa học lớp 5. |

